TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 319/2023/HC-PT
Ngày: 11/9/2023
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán: ông **Phạm Việt Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Thắng** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 128/2023/TLPT-HC ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp"*. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2023/HC-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3077/2023/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty Cổ phần V.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Khánh T - Chức vụ: Giám đốc Công ty, có mặt.

Địa chỉ: số C N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Người bị kiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: số B T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Minh T1 - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH V.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Thế T2; chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: số B T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Công Ty TNHH V 24h.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Ngọc T3; chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: H - KI37 L, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

3. Công ty TNHH V 24h.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Ngọc H; chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 1 L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Phòng Đăng kí Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ.

Địa chỉ: số B T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

5. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ.

Địa chỉ: số B T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Minh T1 - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên toà, người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện*** Công ty Cổ phần V ***trình bày:***

Phòng Đăng kí Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trùng tên VẬN TẢI THUẬN THÀNH với Công ty Cổ phần V của chúng tôi cho ba doanh nghiệp cùng hoạt động lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng gây nên tình trạng "Doanh nghiệp trùng tên hoặc gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp khác". Cụ thể:

Giấy phép số 0401930330 ngày 12/10/2018 của Phòng Đăng kí Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V;

Giấy phép số 0402049326 ngày 30/06/2020 của Phòng Đăng kí Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h;

Giấy phép số 0402133641 ngày 26/01/2022 của Phòng Đăng kí Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h.

Đầu năm 2022, Công CP Vận tải và Dịch vụ Du lịch V phát hiện Công ty TNHH V lợi dụng mạng xã hội, lập ra những trang web giả mạo, sử dụng logo, slogan độc quyền của công ty chúng tôi để quảng cáo sai sự thật và thực hiện kinh doanh vận chuyển dưới tên THUẬN THÀNH chính hãng. Sau đó, trong quá trình tìm hiểu chúng tôi phát hiện thêm hai đơn vị nữa là: Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h có cùng những hành vi trên, dẫn đến hậu quả là khách hàng khi sử dụng dịch vụ của những công ty này không hài lòng cả về giá cả và chất lượng nhưng cứ nghĩ đó là Công ty V chính hãng, làm cho công ty chúng tôi bị mất lượng khách hàng lớn và sự uy tín của công ty N1 giảm sút, tình hình kinh doanh đi xuống nghiêm trọng.

Vào ngày 28/3/2022, Công ty chúng tôi đã làm Công văn khiếu nại gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cấp cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trùng tên và được Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Văn bản Số 1160/SKHDT-ĐKKD yêu cầu phải có văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng tên doanh nghiệp là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Sự việc đến nay vẫn chưa có hướng giải quyết.

Nay đề nghị Tòa án tuyên bố về hành vi cấp Giấy phép cho doanh nghiệp trùng tên hoặc gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp khác của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng là trái pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng là ông Lê Minh T1 ***trình bày:***

1. Quy định về đặt tên doanh nghiệp theo Điều 38 và Điều 43 Luật Doanh nghiệp năm 2020; tại Điều 38 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định về những điều cấm trong đặt tên doanh nghiệp:

"1. Đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký được quy định tại Điều 41 của Luật này.

2. Sử dụng tên cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp để làm toàn bộ hoặc một phần tên riêng của doanh nghiệp, trừ trường hợp có sự chấp thuận của cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức đó.

3. Sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc".

Tại Điều 41 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định về tên trùng và tên gây nhầm lẫn:

"1. Tên trùng là tên tiếng Việt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký được viết hoàn toàn giống với tên tiếng Việt của doanh nghiệp đã đăng ký.

2. Các trường hợp được coi là tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký bao gồm:

a) Tên tiếng Việt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký được đọc giống tên doanh nghiệp đã đăng ký;

b) Tên viết tắt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký trùng với tên viết tắt của doanh nghiệp đã đăng ký;

c) Tên bằng tiếng nước ngoài của doanh nghiệp đề nghị đăng ký trùng với tên bằng tiếng nước ngoài của doanh nghiệp đã đăng ký;

d) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một số tự nhiên, một số thứ tự hoặc một chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, chữ F, J, Z, W được viết liền hoặc cách ngay sau tên riêng của doanh nghiệp đó;

đ) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một ký hiệu "&" hoặc "và", ".", ",", "+", "-", "_";

e) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi từ "tân" ngay trước hoặc từ "mới" được viết liền hoặc cách ngay sau hoặc trước tên riêng của doanh nghiệp đã đăng ký;

g) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một cụm từ "miền Bắc", "miền N*", "miền* T4*", "miền* T5*", "*miền Đ*";*

h) Tên riêng của doanh nghiệp trùng với tên riêng của doanh nghiệp đã đăng ký.

3. Các trường hợp quy định tại các điểm d, đ, e, g và h khoản 2 Điều này không áp dụng đối với công ty con của công ty đã đăng ký".

Căn cứ quy định nêu trên, Sở K xét thấy việc Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận tên doanh nghiệp Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Quy định về xử lý đối với trường hợp tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

Tại Điều 19 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định:

"1. Không được sử dụng tên thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân đã được bảo hộ để cấu thành tên riêng của doanh nghiệp, trừ trường hợp được sự chấp thuận của chủ sở hữu tên thương mại, nhãn hiệu đó. Trước khi đăng ký đặt tên doanh nghiệp, người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp tham khảo các nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đã đăng ký và được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu về nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý của cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp.

2. Căn cứ để xác định tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp được thực hiện theo các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu đặt tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Trường hợp tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thì doanh nghiệp có tên vi phạm phải đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp.

3. Chủ thể quyền sở hữu công nghiệp có quyền gửi văn bản đề nghị đến Phòng Đăng ký kinh doanh để yêu cầu doanh nghiệp có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp phải thay đổi tên doanh nghiệp cho phù hợp. Kèm theo văn bản đề nghị của chủ thể quyền sở hữu công nghiệp phải có bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng tên doanh nghiệp là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp;

b) Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý; bản trích lục Số đăng ký quốc gia về nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ do cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp cấp; Giấy chứng nhận nhãn hiệu đăng ký quốc tế được bảo hộ tại Việt Nam do cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu công nghiệp cấp; hợp đồng sử dụng đối tượng quyền sở hữu công nghiệp trong trường hợp người yêu cầu là người được chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp đó.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 3 Điều này, Phòng Đăng ký kinh doanh ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp phải thay đổi tên doanh nghiệp và tiến hành thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ra thông báo. Kèm theo thông báo phải có các giấy tờ quy định tại khoản 3 Điều này. Sau thời hạn trên, nếu doanh nghiệp không đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp theo yêu cầu, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

5. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm ra quyết định xử phạt phạm hành chính, theo đó áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc thay đổi

tên doanh nghiệp hoặc buộc loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp nhưng tổ chức, cá nhân vi phạm không thực hiện trong thời hạn do pháp luật quy định thì cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm thông báo cho Phòng Đăng ký kinh doanh để yêu cầu doanh nghiệp báo cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 216 Luật Doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp không báo cáo, Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 212 Luật Doanh nghiệp.

6. Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo kết quả xử lý đối với trường hợp tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp cho chủ thể quyền sở hữu công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều này".

3. Liên quan đến yêu cầu của Công ty Cổ phần V:

Ngày 28/3/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn khiếu nại của Công ty Cổ phần V về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trùng tên. Ngày 25/4/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1160/SKHĐT-ĐKKD gửi Công ty Cổ phần V về việc xử lý tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hướng dẫn xử lý đối với trường hợp trên theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và đề nghị Công ty Cổ phần V cung cấp văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng tên doanh nghiệp là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp để Sở có cơ sở xử lý doanh nghiệp có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo quy định.

Ngày 25/4/2022, Sở Kế hoạch Và Đầu tư thành phố Đ nhận được Công văn khiếu nại lần 2 của Công ty Cổ phần V về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trùng tên. Ngày 09/5/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1160/SKHĐT-ĐKKD gửi Công ty Cổ phần V về việc xử lý tên doanh nghiệp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

Tuy nhiên, đến nay Công ty Cổ phần V vẫn chưa cung cấp văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng tên doanh nghiệp là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để xử lý theo quy định.

Căn cứ các quy định nêu trên, Phòng Đăng kí kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chấp thuận tên doanh nghiệp cho Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h, Công ty TNHH V 24h là không trùng tên và gây nhầm lẫn với tên Công ty CP V.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2023/HC-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206 và Điều 213 của Luật tố tụng Hành chính; Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014; Luật Doanh nghiệp năm 2020; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; *Tuyên xử:*

- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty CP V về việc yêu cầu hủy Giấy phép số 0401930330 ngày 12/10/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V; Giấy phép số 0402049326 ngày 30/06/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h; Giấy phép số 0402133641 ngày 26/01/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/4/2023, người khởi kiện Công ty cổ phần V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên toà, người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm: ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính khi giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Toà án cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng, xác định sai tư cách người bị kiện. Theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh, đăng kí doanh ở cấp tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan đăng ký kinh doanh có tài khoản và con dấu riêng có nhiệm vụ trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Do vậy, người bị kiện ở đây phải được xác định là Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm không xác định đối tượng bị kiện là Phòng đăng ký kinh doanh là không đúng quy định pháp luật.

Đối với Văn bản số 1160/SKHĐT-ĐKKD ngày 25/4/2022: đây là văn bản trả lời khiếu nại của Công ty CP V do Giám đốc Sở ban hành theo Điều 20 Luật khiếu nại năm 2011, Tòa án cấp sơ thẩm xác định người bị kiện là Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng là không đúng.

Tuy nhiên, việc xác định sai người bị kiện nhưng không làm ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của các đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định về vi phạm, thiếu sót của Tòa án cấp sơ thẩm về phần thủ tục tố tụng đã xác định sai tư cách người bị kiện trong bản án phúc thẩm và yêu cầu cấp sơ thẩm khắc phục phòng ngừa vi phạm tái diễn, rút kinh nghiệm.

Về nội dung: đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện Công ty Cổ phần V, giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2023/HC-ST ngày 18/4/2023 của TAND thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ngày 24/4/2023, người khởi kiện là Công ty cổ phần V kháng cáo bản án sơ thẩm, Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong thời hạn quy định tại Điều 206 Luật tố tụng hành chính, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[1.1]. Theo quy định tại khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 209 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (nay là khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 216 Luật doanh nghiệp năm 2020); Điều 13, Điều 14 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính Phủ (nay là Điều 14, Điều 15 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính Phủ) quy định về đăng ký kinh doanh thì Cơ quan đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; cơ quan đăng ký kinh doanh có tài khoản và con dấu riêng có nhiệm vụ trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và có thẩm quyền cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Trong vụ án này, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ là cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h, Công ty TNHH V 24h và người khởi kiện khởi kiện yêu cầu huỷ các giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã cấp cho các công ty trên.

Căn cứ khoản 9 Điều 3 Luật tố tụng hành chính năm 2015; tham khảo Điều 2 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật tố tụng hành chính và các quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã viện dẫn ở trên thì người bị kiện ở đây phải được xác định là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm không xác định người bị kiện là Phòng đăng ký kinh doanh là không đúng quy định pháp luật.

[1.2]. Đối với Văn bản số 1160/SKHĐT-ĐKKD ngày 25/4/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng: đây là văn bản trả lời khiếu nại của Công ty CP V do Giám đốc Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ ban hành theo Điều 20 Luật khiếu nại năm 2011. Căn cứ khoản 9 Điều 3 Luật tố tụng hành chính năm 2015 cần xác định người bị kiện là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ. Tòa án cấp sơ thẩm xác định người bị kiện là Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng là không đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của Công ty cổ phần V, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h:

Công ty Cổ phần V được Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 08/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 21/6/2019 với tên Công ty viết

bằng tiếng Việt là: CÔNG TY CỔ PHẦN V, có địa chỉ trụ sở chính tại: C N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Tại Giấy phép số 0401930330 ngày 12/10/2018, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho CÔNG TY TNHH V; tên công ty viết tắt là CÔNG TY TNHH V; địa chỉ trụ sở chính tại: B T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng;

Tại Giấy phép số 0402049326 ngày 30/06/2020, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho CÔNG TY TNHH V; địa chỉ trụ sở chính tại: H L, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng;

Tại Giấy phép số 0402133641 ngày 26/01/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho CÔNG TY TNHH V; tên Công ty viết tắt bằng tiếng nước ngoài là 24H THUAN THANH TRANSPORT COMPANY LIMITED; tên viết tắt là: 24H THUAN THANH TRANSPORT CO., LTD; địa chỉ trụ sở chính tại 1 L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Theo quy định tại Điều 38 Luật Doanh nghiệp năm 2014, và Điều 37 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì tên doanh nghiệp bao gồm hai thành tố, đó là loại hình doanh nghiệp và tên riêng. Do đó, để có đủ căn cứ xác định tên doanh nghiệp trùng và gây nhầm lẫn thì tên doanh nghiệp đó phải giống nhau cả về loại hình doanh nghiệp và tên riêng.

Do các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH V đăng ký lần đầu ngày 12/10/2018; Công ty TNHH V 24h đăng ký lần đầu ngày 30/6/2020 nên áp dụng Luật Doanh nghiệp năm 2014 để giải quyết; đối với Công ty TNHH V 24h đăng ký lần đầu ngày 26/01/2022 nên áp dụng Luật Doanh nghiệp năm 2020 giải quyết. Điều 42 Luật Doanh nghiệp năm 2014, và Điều 41 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định tên doanh nghiệp bị coi là trùng và gây nhầm lẫn, cụ thể như sau:

"1. Tên trùng là tên tiếng Việt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký được viết hoàn toàn giống với tên tiếng Việt của doanh nghiệp đã đăng ký.

2. Các trường hợp được coi là tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký bao gồm:

a) Tên tiếng Việt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký được đọc giống tên doanh nghiệp đã đăng ký;

b) Tên viết tắt của doanh nghiệp đề nghị đăng ký trùng với tên viết tắt của doanh nghiệp đã đăng ký;

c) Tên bằng tiếng nước ngoài của doanh nghiệp đề nghị đăng ký trùng với tên bằng tiếng nước ngoài của doanh nghiệp đã đăng ký;

d) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một số tự nhiên, một số thứ tự hoặc một chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, chữ F, J, Z, W được viết liền hoặc cách ngay sau tên riêng của doanh nghiệp đó;

đ) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một ký hiệu "&" hoặc "và", ".", ",", "+", "-", "_";

e) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi từ "tân" ngay trước hoặc từ "mới" được viết liền hoặc cách ngay sau hoặc trước tên riêng của doanh nghiệp đã đăng ký;

g) Tên riêng của doanh nghiệp đề nghị đăng ký chỉ khác với tên riêng của doanh nghiệp cùng loại đã đăng ký bởi một cụm từ "miền Bắc", "miền N*", "miền* T4*", "miền* T5*", "*miền Đ*";*

h) Tên riêng của doanh nghiệp trùng với tên riêng của doanh nghiệp đã đăng ký.

3. Các trường hợp quy định tại các điểm d, đ, e, g và h khoản 2 Điều này không áp dụng đối với công ty con của công ty đã đăng ký".

Theo các quy định nêu trên, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h được Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp không trùng loại hình doanh nghiệp và tên riêng, cũng không gây nhầm lẫn với tên doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ đã cấp cho Công ty Cổ phần V. Việc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 26, 27, 28 và Điều 29 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và phù hợp với quy định tại Điều 4 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/1/2021 của Chính phủ quy định về đăng ký doanh nghiệp.

Do đó, Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP V về việc tuyên hủy các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ cấp cho Công ty TNHH V, Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Đối với nội dung Công CP Vận tải và Dịch vụ Du lịch V cho rằng Công ty TNHH V lợi dụng mạng xã hội, lập ra những trang web giả mạo, sử dụng logo, slogan độc quyền của công ty để quảng cáo sai sự thật và thực hiện kinh doanh vận chuyển dưới tên THUẬN THÀNH chính hãng; Công ty TNHH V 24h và Công ty TNHH V 24h có cùng những hành vi trên, dẫn đến hậu quả là khách

hàng khi sử dụng dịch vụ của những công ty này không hài lòng cả về giá cả và chất lượng nhưng cứ nghĩ đó là Công ty V chính hãng, làm cho công ty bị mất lượng khách hàng lớn và sự uy tín của công ty N1 giảm sút, tình hình kinh doanh đi xuống nghiêm trọng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi sử dụng logo, slogan độc quyền của Công ty CP V có chứa yếu tố "THUẬN THÀNH" như: "THUẬN THÀNH 24H" được gắn ở đầu xe; "CÔNG TY VẬN TẢI THUẬN THÀNH 24H", "DỌN NHÀ-VĂN PHÒNG-SPA-KHO BÃI BỐC XẾP HÀNG HÓA TRỌN GÓI TRONG&NGOÀI TỈNH" được gắn ở thành xe, ảnh chụp giao diện website www.thuanthanh24h.comthành phần "THUẬN THÀNH" tương tự nhãn hiệu "THUẬN THÀNH" được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 60198 cho "dịch vụ vận tải" thuộc nhóm 39 của Công ty CP V khi chưa được sự đồng ý của Công ty CP V gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng là xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu đã được bảo hộ theo quy định tại Điều 129 Luật Sở hữu trí tuệ. Đây là trường hợp "Tên thương mại" bị xâm phạm quyền sở hữu nhãn hiệu, nên Công ty CP V có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại *"Tranh chấp tên thương mại"* để yêu cầu các công ty nêu trên chấm dứt hành vi xâm phạm tên thương mại. Sau khi có kết quả giải quyết của Toà án, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ mới có cơ sở giải quyết yêu cầu của Công ty CP V theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, và yêu cầu này của Công ty CP V không trong phạm vi giải quyết của một vụ án hành chính.

[3]. Mặc dù có những sai sót, vi phạm tố tụng như đã phân tích ở trên nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã triệu tập lấy lời khai của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng mà người đứng đầu là bà Trần Thị Thanh T6 -Giám đốc Sở và bà T6 đã ủy quyền cho ông Lê Minh T1 – Phó Giám đốc Sở đại diện trong quá trình giải quyết vụ án (theo Giấy ủy quyền số 2258/SKHĐT-VP ngày 02/8/2022). Mặt khác, Phòng Đăng ký kinh doanh cũng thuộc sự quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời, việc xác định sai người bị kiện nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Về mặt nội dung, Toà án cấp sơ thẩm đã giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật nên việc huỷ, sửa bản án sơ thẩm là không cần thiết mà Hội đồng xét xử điều chỉnh cho phù hợp đồng thời rút kinh nghiệm đối với Toà án cấp sơ thẩm trong việc xác định tư cách người tham gia tố tụng khi giải quyết vụ án.

[4]. Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện Công ty cổ phần V; quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí hành chính phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty cổ phần V phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[6]. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính.

Bác kháng cáo của Công ty cổ phần V. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2023/HC-ST ngày 18/4/2023 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206 và Điều 213 của Luật tố tụng Hành chính; Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014; Luật Doanh nghiệp năm 2020; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; *Tuyên xử:*

2.1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần V về việc yêu cầu hủy Giấy phép số 0401930330 ngày 12/10/2018 của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V; Giấy phép số 0402049326 ngày 30/06/2020 của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h; Giấy phép số 0402133641 ngày 26/01/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH V 24h.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty Cổ phần V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0009774 ngày 09/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Công ty Cổ phần V đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Đức Kiên